

**PHỤ LỤC: DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH MẠNG,  
BẢO MẬT THÔNG TIN, AN NINH DỮ LIỆU TRONG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH**

(Kèm theo Kế hoạch số            /KH-UBND ngày            tháng 5 năm 2026 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu</b>				
1.	Tổ chức quán triệt, phổ biến các chủ trương của Đảng, Nhà nước về an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Thường xuyên
2.	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên truyền hình, báo chí, mạng xã hội kết hợp cảnh báo trực tiếp qua nhà mạng, ngân hàng và nền tảng số; phổ cập kỹ năng an toàn số cho người dân thông qua chương trình giáo dục, tập huấn cộng đồng và tài liệu hướng dẫn trực tuyến.	Công an tỉnh; Báo và Phát thanh Truyền hình Ninh Bình; các sở, ban, ngành; UBND xã, phường		Thường xuyên
3.	Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và đôn đốc thực hiện công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu. Chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra sự cố an ninh mạng nghiêm trọng, đặc biệt là lộ, lọt bí mật nhà nước do yếu tố chủ quan, thiếu trách nhiệm hoặc không tuân thủ quy định. Kết quả công tác này là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh	Thường xuyên

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
4.	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho 100% lãnh đạo sở, ngành và UBND xã, phường.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Quý III/2026
<b>II. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước</b>				
5.	Ban hành Quy chế bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành	Tháng 7/2026
6.	Ban hành Quy chế chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành	Tháng 8/2026
7.	Ban hành Quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong hệ thống thông tin của tỉnh	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành	Tháng 9/2026
8.	Tăng cường bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên
9.	Thực hiện hiệu quả Quy chế của UBND tỉnh về phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu độc trên không gian mạng	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên
10.	Xây dựng hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin đối với toàn bộ các hệ thống thông tin trực tiếp quản lý, vận hành. Đồng thời, triển khai các giải pháp giám sát, bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu cho các hệ thống thông tin trong phạm vi quản lý	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh hướng dẫn, thẩm định, phê duyệt hoặc trình UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
11.	Chủ động rà soát, khắc phục ngay những lỗ hổng bảo mật trong các hệ thống thông tin theo khuyến nghị của Công an tỉnh, các cơ quan chức năng và hãng cung cấp sản phẩm, dịch vụ liên quan. Báo cáo kết quả khắc phục về Công an tỉnh (nếu phát hiện lỗ hổng bảo mật)	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
12.	Rà soát, kiểm tra, đánh giá an ninh mạng đối với các hệ thống công nghệ thông tin	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Đảng ủy, UBND các xã, phường	Công an tỉnh	Thường xuyên
13.	Triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Theo phương án được phê duyệt
14.	Triển khai áp dụng Khung quản trị rủi ro an ninh mạng quốc gia trong quản lý, vận hành hệ thống thông tin; thực hiện quản trị hệ thống dựa trên đánh giá rủi ro, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; tổ chức đánh giá rủi ro an ninh mạng định kỳ.	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
15.	Kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và quản lý rủi ro an toàn thông tin do đơn vị quản lý, vận hành.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	Định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá đối với hệ thống cấp độ 3; hai năm một lần đối với các

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
				hệ thống thông tin cấp độ 1, cấp độ 2. Trong đó, Công an tỉnh chủ trì kiểm tra, đánh giá các hệ thống thông tin cấp độ 2, cấp độ 3; các cơ quan, đơn vị chủ trì triển khai đối với hệ thống trong tổ chức mình.
16.	Phòng ngừa, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu	Công an tỉnh	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
17.	Xử lý SIM rác, tài khoản ảo	Công an tỉnh	Các doanh nghiệp Viễn thông	Thường xuyên
18.	Bảo đảm hoạt động giám sát và sẵn sàng ứng phó với các nguy cơ tấn công mạng đối với Trung tâm dữ liệu tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên
19.	Tích hợp đầy đủ yêu cầu về an toàn ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong toàn bộ quá trình thiết kế, thẩm định và triển khai khi xây dựng, cập nhật hoặc hoàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Công an tỉnh, các đơn vị có liên quan	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	thiện Khung kiến trúc số tỉnh Ninh Bình			
20.	Tổ chức diễn tập thực chiến bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu	Công an tỉnh, Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan	Ít nhất 01 lần/năm
21.	Thực hiện báo cáo về sự cố an ninh mạng trong vòng 24 giờ nếu xảy ra theo Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 24/10/2025 về ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Đầu mối tiếp nhận sự cố: Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh Ninh Bình; địa chỉ thư điện tử: <a href="mailto:phonganninhmang.ca@ninhbinh.gov.vn">phonganninhmang.ca@ninhbinh.gov.vn</a> ; số điện thoại: 0692.741.885.	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh	Thường xuyên
<b>III. Tập trung đầu tư, hiện đại hoá hạ tầng, công nghệ và các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu</b>				
22.	Rà soát, thống kê, cập nhật danh mục hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng máy chủ và nền tảng số của các cơ quan trên địa bàn tỉnh; đánh giá hiện trạng lưu trữ, quản lý dữ liệu và hạ tầng vận hành hệ thống thông tin, làm cơ sở xây dựng lộ trình tập trung dữ liệu dùng chung và dữ liệu chuyên ngành của tỉnh tại Trung tâm dữ liệu tỉnh đạt chuẩn an ninh mạng.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Quý II/2026
23.	Triển khai mô hình bảo đảm an toàn thông tin “4 lớp” gồm:	Công an tỉnh; các	Công an tỉnh	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	(1) Lực lượng tại chỗ chịu trách nhiệm vận hành, giám sát và ứng cứu ban đầu khi sự cố xảy ra; (2) Hệ thống hoặc dịch vụ giám sát 24/7, giúp phát hiện sớm các nguy cơ; (3) Đơn vị độc lập thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ để bảo đảm khách quan và minh bạch; (4) Kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát an ninh mạng quốc gia	sở, ban, ngành; UBND xã, phường		
24.	Xây dựng và đưa vào vận hành Trung tâm giám sát và điều hành an ninh mạng tỉnh	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2028
25.	Kết nối hệ thống giám sát an ninh mạng của tỉnh với hệ thống giám sát quốc gia	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo quy định
26.	Bảo vệ các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu trọng yếu của tỉnh (dân cư, đất đai, y tế, tài chính, du lịch...).	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
27.	Tập trung dữ liệu về Trung tâm dữ liệu tỉnh bảo đảm tiêu chuẩn an ninh mạng	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2026 - 2030
28.	Triển khai giải pháp sao lưu, phục hồi dữ liệu quan trọng của cơ quan nhà nước	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Theo lộ trình
29.	Triển khai mã hóa dữ liệu, chữ ký số, xác thực đa yếu tố trong các hệ thống thông tin	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
30.	Mở rộng kết nối giám sát an ninh mạng đến toàn bộ cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin, hệ thống dùng chung của toàn hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Đảng ủy, UBND các xã, phường	2026 - 2030
31.	Bảo đảm tỉ lệ kinh phí chi cho an ninh mạng, bảo mật thông tin đạt tối thiểu 15% tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, lãng phí.	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Đảng ủy, UBND các xã, phường	Sở Tài chính	Thường xuyên
32.	Bảo đảm kinh phí đầu tư từ ngân sách địa phương cho các hoạt động an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu tại địa phương theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên
33.	Hướng dẫn các đơn vị rà soát, khắc phục tổng thể về an ninh mạng, bảo mật thông tin, an ninh dữ liệu đối với hệ thống thông tin theo tiêu chuẩn TCVN 14423: 2025.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Thường xuyên
34.	Chuẩn hóa hạ tầng mạng LAN tại các trụ sở của cơ quan, đơn vị, bảo đảm thống nhất kết nối hạ tầng giữa các trụ sở (đối với đơn vị có từ 02 trụ sở trở lên) với hệ thống thiết bị bảo mật và mạng truyền số liệu chuyên dùng đã được trang bị và quy hoạch.	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Hoàn thành trước tháng 9/2026
<b>IV. Xây dựng thế trận an ninh nhân dân gắn với thế trận quốc phòng toàn dân trên không gian mạng; phát triển tiềm lực, công nghệ và nguồn nhân lực</b>				

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
35.	Hình thành Thẻ trận An ninh nhân dân kết hợp chặt chẽ với Thẻ trận Quốc phòng toàn dân trên không gian mạng.	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành địa phương	Thường xuyên
36.	Xây dựng đội ngũ chuyên gia và cán bộ chuyên trách an ninh mạng của tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh	2026 - 2030
37.	Đào tạo chuyên sâu cho cán bộ phụ trách công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	Hằng năm
38.	Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút chuyên gia, nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực an ninh mạng làm việc tại tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Khoa học và Công nghệ	2026 - 2030
39.	Thành lập Tổ Chuyên gia an ninh mạng tỉnh	Công an tỉnh	Sở Nội vụ	Tháng 8/2026
40.	Tăng cường liên kết giữa cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp trong đào tạo, huấn luyện thực hành; xây dựng mạng lưới chuyên gia hỗ trợ ứng cứu sự cố.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương; các cơ sở giáo dục, đào tạo; các doanh nghiệp	Thường xuyên
41.	Huy động sức mạnh tổng hợp của các doanh nghiệp công nghệ, viễn thông và các tầng lớp nhân dân. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet phải xác định rõ trách nhiệm là “tuyển đầu” trong bảo vệ an ninh mạng.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương; các cơ sở giáo dục, đào tạo; các doanh nghiệp	Thường xuyên

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>V. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, phối hợp trong và ngoài tỉnh</b>				
42.	Cử cán bộ đi đào tạo, huấn luyện chuyên sâu tại nước ngoài và tích cực tham gia các cuộc diễn tập an ninh mạng trong và ngoài nước	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các xã, phường	Thường xuyên
43.	Triển khai thực hiện hiệu quả Công ước Hà Nội về chống tội phạm mạng 2025 bảo đảm hiệu quả, thực chất theo hướng dẫn của Bộ Công an	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Thường xuyên
44.	Phối hợp với Bộ, Ngành, Trung ương	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
45.	Hợp tác với địa phương khác	Công an tỉnh	Các sở, ngành liên quan	Thường xuyên
46.	Hợp tác với các doanh nghiệp công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Sở Khoa học và Công nghệ	Thường xuyên
<b>VI. Tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá</b>				
47.	Kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Hàng năm
48.	Đánh giá mức độ an toàn thông tin	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Hàng năm
49.	Công khai kết quả đánh giá	Công an tỉnh		Hàng năm
<b>VII. Chế độ thông tin, báo cáo</b>				

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
50.	Xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch này	Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường	Công an tỉnh	20/5/2026
51.	Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Công an tỉnh (qua Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao). Công an tỉnh tập hợp, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định	Các sở, ngành, UBND xã, phường	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	6 tháng (trước ngày 10/6); 01 năm (trước ngày 30/11)